



Bản Tin Thế Đạo

Số 108 ngày 16- 5- 2018

**Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
Nhị thập nhị niên
Tòa Thánh Tây Ninh**

**Phương Luyện Kỹ
của Đức Hộ Pháp**

Tài liệu này không phổ biến, chỉ dành riêng cho Anh Chị Em trong đường lối Hòa Bình Chung Sống để học tập. (Ấn hành Năm Tân Hợi 1971).

Kính thưa quý độc giả, đạo hữu, đạo tâm,

Như đã ghi “Tài liệu này không phổ biến chỉ dành riêng cho Anh Chị Em trong đường lối Hòa Bình Chung Sống để học tập”. Tuy nhiên vì tài liệu kinh sách, đặc biệt là ở hải ngoại, quá hiếm hoi, nên chúng tôi mạo muội đánh máy lại và phát hành tập tài liệu này qua mạng lưới toàn cầu Internet. Nếu có điều chi sơ sót, kính xin Hội Thánh và quý bậc cao minh chỉ giáo cho.

**Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
Nhị thập nhị niên
Tòa Thánh Tây Ninh**

**Văn Phòng Hộ Pháp Đường, Số: 209
Phương luyện kỹ
đặng vào con đường thứ ba Đại Đạo**

Phải biết thân thích cùng cả nhơn vật tức là tìm nguyên do của Vạn Linh cùng Chí Linh.

Phải ân hậu và khoan hồng.

Phải thanh nhàn đừng vị kỷ.

Phải bình tĩnh nghĩa là đừng chịu ảnh hưởng của họa, phước, buồn, vui (tập tánh không không đừng nhiễm, vui cũng vui, buồn cũng buồn, nhưng đừng để nọc buồn vui thấm vào chơn tánh).

Phải độ lượng, khoan dung, tha thứ.

Phải vui vẻ, điều hoà, tự chủ, và quyết đoán.

Giữ linh tâm làm căn bản.

Hiếu hạnh với Chí Tôn và Phật Mẫu.

Phương pháp trị tâm vì tâm là hình ảnh của Thiên lương.

Đức tin và khôn ngoan là kho chí bửu ngoài ra là của bỏ, là đồ vô giá

Ai đã cố oán kẻ thù của mình, thì khó giữ thanh tâm công chánh cho đặng.

Ai chẳng oán hận mới thắng đặng kẻ thù nghịch cùng mình.

Sự cừu hận là mối thảm khổ đê nhứt của nhơn sanh, nên người hiền thì không biết đến, hay là từ bỏ cừu hận oán ghét.

Thắng đặng khí nộ mình, thì không chọc ai giận dữ.

Lấy thiện mà trừ ác.

Lấy nhơn nghĩa trừ bạo tàn.

Lấy lòng quảng đại đặng mở tâm lý hẹp hòi.

Lấy chánh trừ tà.

Ấy là đường thương huệ kiếm.

Luyện thân, luyện trí

Ấm thực tinh khiết.

Tư tưởng tinh khiết.

Tín ngưỡng mạnh mẽ nơi Chí Tôn và Phật Mẫu.

Thương yêu vô tận.

Ấy là chìa khóa mở cửa Bát Quái Đài tại thế này.

Tòa Thánh, ngày 14 tháng Giêng năm Đinh Hợi (1947)

Hộ Pháp

(Ký tên và đóng dấu).

Lời chỉ dẫn của Đức Hộ Pháp về Phương luyện kỹ

Muốn đi con đường thứ ba phải tập mình đừng ham muốn các điều chi cho mình nữa.

Hành tàng của Chí Tôn là phận sự của mình.

Phải yêu ái với Chí Tôn và Phật Mẫu, cái yêu ái và hiếu hạnh ấy phải là phi thường do tâm linh điều khiển.

Phải thương yêu nhơn sanh và vật loại hơn mình và coi đồng thể, đồng sanh với mình.

Phải tạo dựng cố thủ thâm tâm cho nên chí Thánh, và đoạt đủ ba ngàn công quả thì sẽ đi êm bước

Phân dẫn giải

Lời nói đầu

Một viên ngọc quý không trau dồi sẽ trở thành lu mờ, mất giá trị. Nhưng người ta chịu khó dồi mài, nó sẽ trở nên sáng chói tốt tươi.

Con người cũng vậy, vốn tối linh hơn vạn vật, nhưng đã sanh ra trong chốn bụi hồng, tiếm nhiễm biết bao thói hư tật xấu, tánh ác lẫn tánh thiện, nếu không tu luyện, bỏ dũ theo lành, tánh ác càng ngày càng bộc lộ che khuất ánh sáng của Thiên lương, thì khác nào viên ngọc không giũa không mài. Muốn tập sửa, trau dồi tâm tánh trở nên chí thiện, phải gắng công bền chí, tập luyện có phương pháp mới thành công được.

Phương pháp áp dụng đó là Phương Luyện Kỷ của Đức Hộ Pháp ban cho chúng ta từ ngày 14 tháng Giêng năm Đinh Hợi (1947).

Khi bắt đầu thực hành “ Phương Luyện Kỷ “ ta phải thành tâm, tận dụng trí não nhận định cho được tánh nào là Thiện, tánh nào là Ác, cũng như phải biết phân biệt phải, trái lẫn trong bản thân, nhiên hậu ta mới thực hành Phương Luyện Kỷ được.

Phương Luyện Kỷ cũng như phép Tu Thân của Nho Giáo xưa kia đã áp dụng một cách kiến hiệu. Trước hết phải Cách Vật, Trí Tri, Thành Ý, Chánh Tâm rồi mới Tu Thân.

- Cách vật là phải đi đến, đụng phải vật đó, tức là thông suốt sự vật, mở rộng kiến văn.
- Trí tri là biết cho rõ để khỏi nghi hoặc, biết biệt phân phải trái.
- Thành Ý là giữ ý cho thành thật, không tự dối mình.
- Chánh Tâm là giữ Tâm cho ngay thẳng.

Muốn phân biệt được phải, trái, thiện, ác để tu sửa bản thân, cần chú ý vào hai điểm: Tự xét mình và phục thiện.

1/ Tự xét mình là tự vấn lương tâm, tự mình nhìn mình mà kiểm điểm lỗi lầm.

Không một Tòa Án nào phán quyết mình chánh bằng Tòa Án lương tâm. Người ngoại cuộc có thể khen ta những điều không đáng khen, chê ta những điều không đáng chê, nhận định sai lầm. Nhưng Tòa Án lương tâm không sai lầm nếu chúng ta thành tâm, thật ý, vô tư xét lại điều mình đã nghĩ, đã nói, đã làm thì thấy rõ lỗi lầm của chúng ta như thấy hạt bụi trong ly nước trong ngần.

Khi biết tự xét mình là đã chứng tỏ cái lòng ngay thật, cái thiện chí muốn tu thân để hiểu rõ chân tướng của bản ngã mà sống thật với lòng mình. Nếu thiếu tinh thần tự xét thì đời sống con người phóng túng, ngang tàng, phạm tội mà không biết tội, nhận tội, nên thường tự mãn, tự cao, tội lỗi càng ngày càng chồng chất.

Các bậc Thánh Nhân hằng ngày tự kiểm soát lấy mình, tự xét lấy mình như Thầy Trình Tử xưa kia:

“ Mỗi khi làm được một việc Thiện, Thầy bỏ một hạt đậu trắng vào trong bình. Mỗi khi làm lỗi, Thầy lại bỏ một hạt đậu đen vào trong bình. Cứ mỗi ngày Thầy lại đổ đậu trong bình ra đếm

để kiểm điểm xem đã làm bao nhiêu điều xấu, bao nhiêu điều tốt trong ngày. Lúc ban đầu đậu đen nhiều, đậu trắng ít, Thầy cố gắng tập sửa thêm nữa cho đến khi không bỏ đậu đen vào bình nữa mới thôi “.

Nhờ chú trọng đến việc tu thân mà Thầy Trình Tử đã trở thành một bậc hiền triết thời xưa.

2/ Phục thiện là có thiện chí nhìn nhận lỗi phải và thật hành lẽ phải. Nếu biết tự xét thì phải biết phục thiện, hai yếu tố đó đi đôi mới được hoàn hảo.

Tinh thần phục thiện là tinh thần sửa chữa lỗi lầm, thành thật cải tạo và canh tân. Thông thường, người ta vì thờ ơ hoặc tự ái, hoặc tự dối mình mà không chịu sửa chữa lỗi lầm. Vậy biết lỗi là một điều cần, nhưng vui lòng sửa lỗi lại rất cần và đáng quý hơn.

Ngoài việc tự xét để biết lỗi của mình, mình còn được người ngoài thấy lỗi của mình mà chỉ bảo, trong trường hợp đó ta nên vui vẻ chấp nhận với tinh thần phục thiện.

Nói về tinh thần phục thiện, Thầy Mạnh Tử có đề cập đến vua Vũ và Thầy Tử Lộ như sau:

“ Vũ văn thiện ngôn tắc bá. Tử Lộ nhân cáo chi hữu quá tắc hỉ “. Nghĩa là: “ Vua Vũ khi nghe được lời nói phải thì chấp tay bái tạ. Thầy Tử Lộ khi được nghe người chỉ lỗi cho thì tỏ vẻ vui mừng “.

Biết lỗi, nhận lỗi và sửa lỗi là những đức tính cần thiết của phép Tu Thân.

Phương Luyện Kỹ của Đức Hộ Pháp chẳng những giúp ta về việc tu thân xử thế mà còn dạy ta bí quyết thành công trong việc tu chơn tâm Pháp để đoạt Đạo. Đó là chìa khóa mở trí khai tâm tiến đến nẻo siêu phàm nhập Thánh.

Nếu học Phương Luyện Kỹ rồi bỏ qua, không phản tỉnh, chẳng phục thiện, không dốc chí thật hành tra luyện công phu để rồi tánh nào huờn tật nấy thì rất uổng cho sự học tập, không thu lượm được kết quả chi.

Lời dẫn giải “ Phương Luyện Kỹ “ trong những trang sau đây có tánh cách học tập trong phạm vi nội bộ, nếu có điều chi sơ sót xin quý tín hữu vui lòng đóng góp thêm cho được hoàn hảo.

Chúng tôi rất hân hạnh đón nhận.

Mùa Thu năm Tân Hợi 1971.

Ban Thống Nhất Chánh Sách

Hòa Bình Chung Sống của Đức Hộ Pháp

Phương Luyện Kỹ đặng vào Con Đường Thứ Ba Đại Đạo.

Luyện kỹ là sửa mình, hay là phương pháp tu thân của con người.

Trên phương diện “ Nhân sinh quan “, con người là một thực thể linh hoạt, tối linh hơn tất cả muôn loài. Con người có tâm hồn, có tư tưởng, có tình cảm, có trí khôn, có khả năng sáng tạo và tiến bộ không ngừng.

Vì nhu cầu vật chất, loài người đã cố gắng phát minh cơ năng hữu tướng đến mức tận mỹ, quên lãng sự trau tâm sửa mình để trở nên tận thiện. Vì nặng vật chất hơn tinh thần nên nhơn loại đã bôn xu trên nẻo lợi đường danh gây nhiều tội ác, nghịch thù, xô xát chém giết lẫn nhau, tạo cảnh chiến tranh thảm khốc là tai họa đương nhiên dẫn dắt đến cơ tận diệt.

Cho nên lấy sự tận thiện của tinh thần kèm chế đà tiến triển của sự tận mỹ vật chất tức là giục tấn theo Đạo Trung Dung, tạo cơ chuyển thế, lập đời Minh Đức Tân Dân, tận thiện và tận mỹ.

Con đường thứ ba Đại Đạo là con đường nào?

Luận xét theo lời chỉ dẫn về Phương Luyện Kỹ của Đức Hộ Pháp ở đoạn trước, chúng ta nhận thấy có mấy điểm căn bản:

“Bảo thủ cho được cái Tâm, tạo dựng cái Tâm cho nên chí Thánh. Muốn được vậy, phải tập mình đừng ham muốn các điều chi cho mình nữa, phải quên mình để phụng sự cho Vạn Linh, đoạt cho được ba ngàn công quả. Thương yêu nhơn sanh và vật loại hơn mình và coi đồng thể đồng sanh với mình. Nhìn vào hành tàng và sự thương yêu của Đức Chí Tôn và Phật Mẫu đối cùng Vạn Linh thế nào, chúng ta tập theo thế ấy, đó mới chính là phận sự của mình. Đoạn chót của Phương Luyện Kỹ có câu:.

“ Thương yêu vô tận.

Ấy là chìa khóa mở cửa Bát Quái Đài tại thế này”.

Như vậy, có thể nói: **Vào con đường thứ ba là tạo cho được cái Tâm chí Thiện chí Ái để bước vào Bát Quái Đài.**

Luận cách khác:

Con người có 3 thể: Xác thân, Chơn Thần, và Linh Hồn. Đó là Tam Bửu Tinh, Khí, Thần đối chiếu với Tam Thể của Đại Đạo là Cửu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài và Bát Quái Đài.

Cửu Trùng Đài là hình thể của Đạo, thuộc Tinh.

Hiệp Thiên Đài là Chơn Thần của Đạo, thuộc Khí.

Bát Quái Đài là Linh Hồn của Đạo, thuộc Thần.

Thể thứ nhất là Tinh, thể thứ nhì là Khí, thể thứ ba là Thần. Đi vào con đường thứ ba Đại Đạo tức là bước vào ngưỡng cửa Bát Quái Đài là nơi Tòa ngự của Đức Chí Tôn và các Đấng Thần, Thánh, Tiên, Phật. Vì khi con người đã thực hành được các điều mục trong Phương Luyện Kỹ là đắc Đạo tại thế rồi vậy.

Phải biết thân thích cùng cả nhưn vật tức là tìm nguyên do của Vạn Linh cùng Chí Linh.

Đấng Tạo Hóa hóa sanh muôn vật, Đấng ấy là Đấng Chí Linh tức là Trời.

Đấng Chí Linh sinh ra Vạn Linh, do đó mới có muôn loài vạn vật từ vật chất, thảo mộc, thú cầm đến loài người là phẩm đứng đầu khôn ngoan hơn vạn vật. Thế nên, người và vạn vật là bạn đồng sanh, cùng chung một nguồn cội, con chung của hai Đấng Tạo Doan, một Ông Cha và một Bà Mẹ Thiêng Liêng là Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu. Như vậy thì dầu cho cỏ cây, sắt đá đến chí thú cầm và loài người, thấy thấy đều thọ tánh linh của Tạo Hóa, nhưng sở dĩ phải phân ra cấp bậc sang hèn, hình thức khác nhau là vì người đi trước kẻ đi sau trong trường thi tấn hóa của cơ luân chuyển.

Là bạn đồng sanh, chẳng những chúng ta phải biết bảo trọng mạng sống cho nhau trong tình nhưn loại, mà chúng ta phải quý trọng mạng sống của muôn loài với tình thương vô tận cho hạp tánh đức háo sanh của Tạo Hóa để đùm đỡ nhau trên bước đường tấn hóa hầu đi từ phẩm tới Đấng Chí Linh.

Xin trích lời Thuyết Đạo của Đức Hộ-Pháp ngày 29 tháng 7 Canh Dần (1950):

“ Con người cũng một phần trong vạn vật. Đức Chí Tôn định cho loài người làm chúa của vạn vật là tại sao? - Bởi con người có tánh linh hơn vạn vật là biết thương yêu bảo tồn chúng nó, ví như mình thương yêu con gà, con chó mình mới nuôi để cho nó sanh hóa ra nhiều. Hoặc mình thương cái cây, cái trái mới gieo trồng nó, vô phân tưới nước cho được sung mãn nảy nở thêm ra, mới xứng đáng làm chúa của vạn vật”.

Tóm lại, tất cả muôn loài, cầm thú, côn trùng, thảo mộc.v.v... cũng như loài người, vốn là bạn đồng sanh cùng một nguồn gốc nơi Đấng Chí Linh. Chúng ta phải biết thân thích, tức là gần gũi thương yêu hơn là bạc đãi sát hại một cách vô tâm mà trái với đức háo sanh của Thượng Đế.

Phải ân hậu và khoan hồng.

Ân là ơn, Hậu là dày dặn.

Ân hậu là thi ân nhiều, làm ơn không biết chán. Người ân hậu là người có ân đức rộng lớn, ăn ở có tử có chung, trước cũng như sau không thay dạ đổi lòng. Dầu gặp cảnh giàu hay nghèo, đối xử với người vẫn giữ một mực, biết trọng nghĩa khinh tài, thi ân bất cầu báo, lưu nhưn tình cùng tất cả mọi người không bao giờ phai lợt.

Khoan hồng là lòng rộng lượng, quảng đại, không cố chấp. Lấy tánh khoáng đạt rộng rãi đối xử với người, không nhỏ nhen, hẹp hòi.

Ân hậu và khoan hồng là hai đức tánh liên quan với nhau nên đã được ghép chung thành một danh từ khoan hậu, là tấm lòng rộng rãi, đức độ dày dặn.

Một sự tích về lòng khoan hậu:

Bào Thúc Nha và Quán Trọng.

Bào Thúc Nha chết, Quán Trọng thương tiếc, khóc rất thảm thiết, nước mắt ướt đầm cả vạt áo. Có người hỏi : - Ông với Bào Thúc không phải là họ hàng thân thích gì, mà sao ông khóc quá

như vậy?

Quản Trọng nói: - Người không rõ, để ta nói cho mà nghe. Ta lúc nhỏ khốn khổ, thường buôn bán chung với Bào Thúc. Lúc chia lời bao giờ ta cũng lấy phần hơn mà Bào Thúc không cho ta là tham, biết ta gặp cảnh quần bách bất đắc dĩ phải lấy như thế. Ta ở chợ búa thường bị lăm kẻ dọa nạt, Bào Thúc không cho ta là nhác, biết ta có bụng bao dung. Ta bàn việc với Bào Thúc nhiều khi việc hư hỏng, Bào Thúc không cho ta là ngu, biết lúc may lúc rủi cho nên công việc có thành có bại. Ta ba lần ra làm quan, ba lần bị bãi, Bào Thúc không cho là bất lực, biết ta chưa gặp thời. Ta ra trận ba lần đánh thua cả ba,

Bào Thúc không cho ta là bất tài, biết ta còn mẹ già để phụng dưỡng. Ta nhần nhục thờ vua Hoàn Công, Bào Thúc không cho ta là vô sĩ, biết ta có chí làm ích lợi cho cả thiên hạ. Sanh ra ta là cha mẹ, biết ta là Bào Thúc, ta thương khóc thế này đã thấm vào đâu!

(Rút trong Cổ Học Tinh Hoa)

Trên đời, Bá Nha và Tử Kỳ được người ta gọi là bạn tri âm. Còn Bào Thúc Nha và Quản Trọng người ta gọi là bạn tri kỷ. Bào Thúc Nha không những là bạn tri kỷ, còn có thể gọi là người khoan hậu đối với Quản Trọng.

Phải thanh nhân, đừng vị kỷ

Phải thanh nhân.

Chúng ta phải để tâm hồn được thanh thơi, không nên quá ràng buộc mình vào vòng danh lợi, phải lao tâm nhọc trí.

Chúng ta sống trong cảnh phồn hoa vật chất, thường chịu ảnh hưởng của ngoại cảnh thế tình, tâm trí không bao giờ được yên tĩnh do lục đục thất tình khuấy động. Cho nên muốn được thanh nhân cần gạt bỏ Tham, Sân, Si là nguồn gốc đưa con người đến chỗ ham, mê, thù, giận. Một khi trôi buộc vào các tánh ấy thì tâm hồn chúng ta lúc nào cũng bận rộn, không thanh thơi. Vì thế, cần phải gìn lòng được cõi mở, thơ thới ung dung.

Người thanh nhân lúc nào cũng biết an phận thủ thường, không đứng núi này trông núi nọ. Biết “thích kỷ tự an” hoặc “tùng ngộ nhi an” nghĩa là biết an vui với số phận mà “lạc tại kỳ trung”.

Một sự tích “Thích kỷ tự an”

Đức Khổng Tử đi chơi núi Thái Sơn, gặp ông Vinh Khải Kỳ ngao du ở ngoài đồng, mặc áo cừu, thắt lưng dây, tay khải đàn cầm, vừa đi vừa hát.

Đức Khổng Tử hỏi : “Tiên sinh làm thế nào mà thường vui vẻ thế?”

Ông Vinh Khải Kỳ nói : “Trời sinh muôn vật, loài người quý nhất, mà ta được làm người, đó là một điều đáng vui. Trong loài người, đàn ông quý hơn đàn bà, mà ta được làm đàn ông, đó là hai điều đáng vui. Người ta sanh ra, có người đui què, có người non yếu, mà ta khỏe mạnh nay đã chín mươi tuổi, là ba điều đáng vui..... Còn cái nghèo là sự thường của thế gian, cái chết là sự hết của đời người. Ta nay ở phận thủ thường đợi lúc chết thì có gì là lo buồn”.

Đức Khổng Tử nói : “Phải lắm! Thế là Tiên Sinh biết cách tự làm cho khoan khoái mà hưởng sự vui thú ở đời ”. Cái vui sướng không ở đâu xa, mà ở ngay trong mình. Không ở sự giàu sang, mà ở trong tâm yên vui. Hễ biết sung sướng thì được sung sướng.

Những bậc Thánh Nhơn biết “ tri túc ” nghĩa là biết đủ với mình hay nói cách khác là “không thấy mình túng thiếu hay bị ràng buộc bởi điều chi cả” thì mới được an nhàn tự tại.

Nhà Hiền Triết Hy Lạp Épicure có câu : “ Se suffire à soi même c’est posséder le plus précieux des biens : la Liberté”. Nghĩa là : Tự túc là có được một thứ của quý nhất trên đời : Sự tự do. Như vậy, thanh nhàn là “ Tự do của tâm hồn ”.

Đừng vị kỷ.

Kỷ là Ta, là Bản ngã (le Moi).

Vị kỷ là chỉ biết có Ta, vì Ta, người như thế hoàn toàn ích kỷ (Égoiste). Phản nghĩa với “vị kỷ” là “vị tha” hay là “vô ngã” (la négation de soi), nghĩa là không có Ta. Vì chỉ biết ích lợi riêng cho mình nên không kể đến người, vì quá bảo thủ cho bản thân mà quên mất sự sống còn của người khác, do đó, tấm lòng từ thiện không nảy nở được để tế khổn phò nguy, giúp kẻ yếu cô hoạn nạn nếu mỗi cá nhân giữ tánh ích kỷ đó. Đời đời thì tánh vị tha lúc nào cũng là một đức tính cần thiết cho người tu hành nói riêng, cho tất cả mọi người nói chung.

Dẫu ai dèm pha chê trách mình điều gì cũng đừng nên vi giận. Nghe thấy ai khen điều gì cũng chưa nên vi mừng. Không quá vui vì được phước, mà cũng đừng quá buồn khi gặp tai họa.

Con người có lương tri, lương năng tức là có cảm giác, nên khi gặp vui cũng vui, gặp buồn cũng buồn, nhưng đừng để nọc buồn vui ăn sâu vào tâm tánh, làm mất sự bình tĩnh tự nhiên thành ra tâm ý xao động, không còn đủ sáng suốt để nhận định mọi việc.

Có bình tĩnh mới giữ được tánh không không, lục đục thất tình không chi phối mình được, linh tâm mới mẫn huệ cách vật, trí tri.

(Trường hợp Đức Khổng Tử bị tuyệt lương ở Trần, Thái, Ngài vẫn vui vẻ khải đờn. Tôn Trung Sơn ở Luân Đôn nhận được điện tín mời về nước để nhận chức Tổng Thống lâm thời, Tiên Sinh vẫn thản nhiên như không có việc đó).

Phải độ lượng, khoan dung và tha thứ.

Độ lượng là đo lường, xử sự có chừng mực: không thái quá, không bất cập.

Phàm muốn giải quyết một vấn đề gì hay làm một điều gì cần cân nhắc kỹ lưỡng. Phê phán người lầm lỗi phải nắm vững tình lý, hoàn cảnh, thời gian, xét trước xem sau để nhận định cho công minh.

Người độ lượng làm việc gì cũng đắn đo, nói ra lời gì cũng suy nghĩ trước, không vui đâu chưởi đó, không thương ai nên tốt, ghét ai nên xấu.

“ Thương ai thương cả lỗi đi,
Ghét ai ghét cả tông chi họ hàng ”.

Vua nước Vệ, buổi trước rất yêu Di Tử Hà. Luật pháp nước Vệ, ai đi trộm xe của vua thì phải tội chặt chân. Mẹ Di Tử Hà đau nặng, đêm khuya có người đến gọi, Di Tử Hà vội vàng lấy xe vua ra đi, vua nghe thấy khen rằng :

- “Có hiếu thật! Vì hết lòng với mẹ mà quên cả tội chặt chân.”

Lại một hôm, Di Tử Hà theo vua đi chơi ở ngoài vườn, đang ăn quả đào thấy ngọt, còn một nửa cho vua ăn. Vua nói : “Yêu ta thật, của đang ngon miệng mà biết để nhường ta.”

Về sau, vua không có lòng yêu Di Tử Hà như trước nữa.

Một hôm, Di Tử Hà phạm lỗi, vua giận nói rằng : “Di Tử Hà trước dám tự tiện lấy xe của ta đi. Lại một bận dám cho ta ăn quả đào thừa, thật đáng tội với ta đã lâu ngày”. Nói xong bắt đem ra trị tội.

Ôi! Di Tử Hà ăn ở với vua trước sau cũng vậy, thế mà trước vua khen, sau vua bắt tội là chỉ tại khi yêu khi ghét khác nhau mà thôi. Cho nên :

Thương nhau cau bả bỏ ba,

Ghét nhau cau bả bỏ ra làm mười.

Người có độ lượng thì không xử sự như vua nước Vệ bao giờ.

Khoan dung và tha thứ là rộng lượng bao dung, hay tha thứ những điều sai sót lỗi lầm của người khác đối với mình để cho người có phương giác ngộ, tự tỉnh ăn năn từ việc quấy trở về với lẽ phải. Người có tánh khoan dung thì hay tha thứ vì họ quan niệm rằng: Nhơn vô thập toàn. Ở đời không ai sanh ra được toàn thiện, nghĩa là tự mình kiểm điểm cũng phải có sơ sót, vì vậy mà không cố chấp người.

Đó là nói về bậc thường. Còn các bậc Thánh Nhân, đức khoan dung dày dặn hơn nhiều vì các bậc ấy đầy lòng ái trút thương sanh, nặng về giáo hóa hơn là trừng trị

Thuở xưa có ông Lưu Khoan là một vị quan có tấm lòng khoan dung độ lượng. Buổi sáng, khi mặc áo đi chầu vua, có con thị tỳ bưng bát cháo lên hầu, chẳng may làm đổ cháo dính áo. Con thị tỳ run sợ quá, lấy tay vuốt áo, nhưng Ông Lưu Khoan thản nhiên không đổi sắc mặt, còn ôn tồn hỏi rằng:

-“Cháo nóng có phỏng tay con không?”

Đó là một tấm lòng khoan dung đại lượng, chẳng những không quở phạt mà còn thương xót kẻ hầu hạ, phát xuất nơi lòng “nhân” mà ra vậy.

Phải vui vẻ, điều hòa, tự chủ và quyết đoán

Có vui vẻ thì tâm hồn mới được thơ thới, có vui vẻ mới cởi mở được cõi lòng vốn hay bức dọc do sự phiền toái hằng ngày. Có vui vẻ mới tạo ra bầu không khí khoan khoái dễ chịu cho riêng mình và cho tất cả mọi người xung quanh mình. Sự vui vẻ ảnh hưởng đến sức khỏe con người, chẳng khác nào thuốc bổ hỗ trợ con người được tươi tắn, chậm già trước tuổi và nảy nở nhiều tánh đức tốt để thấu phục được cảm tình của người khác.

Điều hòa là êm ái, hòa thuận. Điều hòa là tượng trưng trật tự chung trong trời đất (loi d'harmonie), và đạo Trung dung của loài người.

Vũ trụ có điều hòa thì càn khôn mới an tịnh.

Âm dương có điều hòa thì vạn vật mới được sanh sanh hóa hóa.

Xã hội có điều hòa thì dân chúng mới hưởng sự thanh bình.

Gia đình có điều hòa thì mọi người mới an vui hạnh phúc.

Lễ nhạc có điều hòa thì mới có tiết tấu âm thanh.

Thân thể con người có điều hòa thì máu huyết mới lưu thông, khỏe mạnh.

Tâm trí có điều hòa thì con người mới sáng suốt.

Trái với sự điều hòa là hỗn loạn, không trật tự.

Người luyện kỹ cần giữ tâm tánh điều hòa, tức giữ được cái đạo Trung dung thì linh tâm mới thuần nhất mà soi sáng lòng mình hầu đi độ đến chỗ tận thiện tận mỹ.

Tự chủ là tự mình làm chủ lấy mình không để bị lôi cuốn bởi ngoại vật, ngoại cảnh. Không để ai lợi dụng sai khiến mình làm việc trái với lương tâm, trái với lẽ Đạo.

Quyết đoán: Khi mọi việc được suy nghĩ tinh tường, kỹ lưỡng phù hợp với chánh lý, tức là đã phán đoán công minh rồi nhất định đem ra thực hành.

Quyết đoán là cương quyết, dứt khoát, không lưỡng chùng, là yếu tố đoạt đến mức thành công trong mọi việc.

Giữ linh tâm làm căn bản

Linh tâm là điểm linh quang của Đức Chí Tôn ban cho mỗi người để làm chủ cả trí lực và thể xác.

Linh tâm là ánh huệ quang dẫn bước con người trên đường ngay lẽ phải để lập công đoạt vị. Đã gọi Linh tâm là chủ của con người thì mọi việc chi cũng do Linh tâm làm căn bản. Thuận với Linh tâm là thuận theo Thiên lý thì muôn việc đều nên. Nghịch với Linh tâm tức là xu hướng theo phàm tánh thì mọi việc đều sai siển, lỗi lầm.

Muốn giữ được cái tâm cho còn bản nguyên chí linh, chí Thánh, thì đừng để lục dục thất tình lấn áp, làm mờ tối cái ánh sáng thiêng liêng đó, tức là dọn mình cho trong sạch mới thấy được cái Tâm là nơi cảm ứng với các Đấng Trọn Lành và cũng là Tòa ngự của Đức Chí Tôn nơi lòng mình đó vậy.

Đức Chí Tôn có cho bài thi :

Bạch Ngọc từ xưa đã ngự rồi,
Chẳng cần hạ giới vọng cao ngời.
Sang hèn trối kệ Tâm là quý,
Tâm ấy Tòa Sen của Lão ngời.

Và trong “Thánh Ngôn Hiệp Tuyển “ quyển 2 có bài thi:

Gắng sức trau dồi một chữ Tâm,
Đạo Đời muôn việc khỏi sai lầm.
Tâm thành ắt đặng đường tu vững,
Tâm chánh mới mong mối Đạo cầm.
Tâm ái như sanh an bốn biển,
Tâm hòa thiên hạ trị muôn năm.
Đường Tâm cửa Thánh dầu chưa vẹn,
Có buổi hoài công bước Đạo tầm.

Hiếu hạnh với Chí Tôn và Phật Mẫu.

Công đức sinh thành dưỡng dục của Cha Mẹ hữu hình lớn lao bao nhiêu cũng không sánh bằng công đức của hai Đấng Tạo Doan là Ông Cha, Bà Mẹ Thiêng Liêng tối cao tối trọng hơn nhiều. Cha Mẹ hữu hình ban cho chúng ta một mảnh thân phàm xác thịt, thì hai Đấng Phụ Mẫu Thiêng Liêng ban cho chúng ta nhưt điểm linh và một khối Chơn Thần để làm chủ xác thân ta. Muốn đền đáp công ơn đó, chúng ta phải hiếu hạnh.

Hiếu hạnh với Phụ Mẫu hữu hình là sớm thăm tối viếng, vâng lời chịu lụy, ân cần dưỡng nuôi, tạo danh thơm tiếng tốt, làm đẹp mặt nở mày Tông môn Tổ đường thì đối với Phụ Mẫu Thiêng Liêng chúng ta cũng phải :

*-Thường xuyên cúng kính, lễ bái thường hành hôm sớm (nhứt triều nhứt tịch kính bày mộ khang) cho hằng bữa tâm hồn được gần gũi ân điển Thiêng Liêng, gột rửa chất phàm, giải tiêu oan nghiệt, tinh thần trí não được sáng suốt để thể Thiên hành Đạo cho đúng với Luật Pháp Chơn Truyền.

*-Nghe và làm theo Thánh Ngôn các Đấng Thiêng Liêng, Đức Chí Tôn và Phật Mẫu tức là biết vâng lời phục vụ. Giữ tròn câu minh thệ, xả thân vì Đạo đem hết năng lực phụng sự cho Vạn Linh làm rạng danh Đức Chí Tôn và Phật Mẫu tức là báo hiếu đó vậy.

Phương pháp trị tâm vì tâm là hình ảnh Thiên Lương.

Định nghĩa chữ tâm và phép trị tâm theo Nho Giáo

Trong Nho Giáo có định nghĩa: Tâm không phải là cục máu thịt, không phải quả tim nằm trong lồng ngực của chúng ta. Tâm ở phạm vi tinh thần, chỗ nào có trí giác tức là Tâm, như tai mắt biết nghe biết thấy, chân tay biết đau biết ngứa. Sự biết đó là Tâm vậy.

Hiểu rộng thêm, Tâm là một khối Nguơn Linh của Đức Thượng Đế ban cho, vốn trọn lành, nắm phần chủ tể trong con người.

Từ bậc Thánh đến thường dân, từ hạng ngôi cao cả đến hạng khố rách áo ôm, ai cũng có một cái Tâm ấy mà thôi. Nhưng tại sao cái Tâm tự Trời phú bẩm như nhau, mà người này làm việc Thiện, kẻ kia làm việc Ác?

Bởi tại cái Tâm của kẻ làm ác bỏ mất bản thể. Bản thể của Tâm vốn tốt lành trong sạch, nhưng tại người ta đem nhồi bao nhiêu nhưn đục thấp hèn nhưn bợn xen vào mà che lấp cả Thiên lý mới

hóa ra ác. Cũng như đám mây mù che lấp mặt trời mất sáng vậy. Bởi cơ, cần phải trị cái ác của Tâm để Tâm trở về

Thiên Lương là cái tánh thiện của Trời phú cho.

Luận về Thiện và Ác của Tâm, Nho Giáo phân tách :

“ Tâm bao gồm cả Tánh và Tình. Làm chủ thân mình là Tâm, phú bẩm cho mình là Tánh. Tánh biến ra Tình.” Tánh Thiên Lý tự Trời phú cho, tánh đó vốn lành. Tánh là khí chất tự người ta tiếp xúc vật dục mà có, cái Tánh ấy thường làm điều chẳng lành.

Tình chia làm 7 : Mừng, giận, buồn, vui, yêu, ghét và muốn. Nhà Phật gọi là thất tình của con người.

Phép chế ngự thất tình là cần đề sự giận, nén lòng dục. Nóng giận thì mất cả trí khôn không còn biết phân biệt lẽ phải. Vậy trong cơn giận cần tập tánh ung dung, điều hòa để đối phó mọi việc xảy đến cho mình. Còn đề nén lòng dục thì lòng đừng suy nghĩ sự gì xấu xa như bợn, nghĩa là bỏ được ác niệm, thì thiện niệm tự nhiên đến, lẽ phải phát hiện ra.

Định nghĩa chữ Tâm theo Tân Pháp Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Đoạn trước, Nho Giáo đã giải thích: Tâm sanh Tánh, Tánh sanh Tình, cho nên mới có câu : Tánh tự Tâm sanh, và triết học của Nho Giáo là : “ Tồn Tâm dưỡng Tánh”. Ngày nay, Đức Chí Tôn đến khai Đạo, chữ Tâm được giải rõ hơn và được phân tách như sau, trong bài Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp :

“Nhà Nho nói : Tánh tự Tâm sanh, đó là lý thuyết của Đạo Nho. Chỉ biết có một điều là ta quan sát cơ thể thấy hiện tượng mà tả trạng hình được vì Đạo Nho chưa phải là một Tôn Giáo huyền bí. Còn Đức Chí Tôn đến dạy ta biết rằng Tánh là chơn tướng của Chơn Thần, còn Tâm là chơn tướng của Chơn Linh.

Chí Tôn dạy : Tánh của mỗi chúng ta là hình thể thứ nhì của ta, hình thể thứ nhất là Tâm tức là Chơn Linh, thứ nhì là Tánh tức là Chơn Thần, thứ ba là xác phàm thú chất này. Chí Tôn hỏi : Tại sao từ trước đến giờ theo triết lý Đạo Nho lấy nghĩa “ Tánh tự Tâm sanh “ mà tả ra? Bởi vì nó có liên quan mật thiết cùng nhau, trong Tâm mình như thế nào là xuất Tánh ra y như vậy. Nhà Nho lấy hiện tượng mà đặt tên, còn Chí Tôn chỉ rõ cho biết Chơn Thần cũng tấn bộ như Chơn Linh. Mỗi cá nhân đều có hai năng lực ấy có đủ quyền năng đào tạo ra hình hài xác thịt của ta. Một Chơn Linh cao trọng tự nhiên có một Chơn Thần cao trọng, bởi cả hai đi đôi, đồng đường với nhau, cả hai có liên quan mật thiết, cùng tấn triển trong con đường Thánh Đức của Chí Tôn. Vì không có tên nên Nho Giáo mới đặt linh thể ấy là Tâm, lấy Tâm đặt tên chơn thể, chữ Tâm ấy do tướng hình Thiên Lương vi bốn.”

Như vậy, chữ Tâm của Nho Giáo đã thống hiệp cả Chơn Linh và Chơn Thần làm một, cho nên chữ Tâm của Nho Giáo gồm có Thiện và Ác, vì Tâm sanh Tánh, Tánh sanh Tình.

Thầy Mạnh Tử chủ trương thuyết “ Tính Thiện “ lấy câu “ Thiên mạng chi vị Tánh” làm căn bản, nghĩa là cái bản tánh của Trời phú cho là Thiện. Ta sở dĩ làm điều bất thiện là bởi ta để vật dục

lấn át, làm mờ tối cái tánh ấy.

Thầy Tuân Tử lại chủ trương thuyết “Tính Ác” chủ ở sự “Kiểu Tính” nghĩa là cái tính của người ta là Ác, ta phải tìm cách mà uốn nắn cái tính cho hợp Đạo để làm điều Thiện.

Trong một cái học của Nho Giáo mà thành ra hai thuyết tương phản nhau, tuy vậy phương pháp giáo dục cũng tương tự nhau. Cả hai đều có quan niệm riêng về Thiện và Ác tùy theo sự nhận thức của mình, và rốt lại cho ta thấy Tâm vẫn là nơi chứa cả tính Thiện và tính Ác, cho nên quan niệm Thiện và Ác của Nho Giáo vẫn lẫn lộn và tương phân.

Còn theo Tân Pháp của Đại Đạo thì Tâm là chơn tướng của Chơn Linh, là khối Nguyên Linh của Đức Chí Tôn vốn trọn lành và hoàn toàn sáng suốt. Chơn Linh đến loài người để chế ngự Chơn Thần là nơi phát sanh ra Tánh. Nếu Chơn Thần được định tĩnh, trong sạch, sẽ tiếp được điển của Chơn Linh nơi Nê hườn cung mà khai Huyền quang khiếu, tức là đoạt huệ hay đắc Đạo. Vậy Chơn Linh là linh thể bất nhiễm và chí thiện.

Tánh là chơn tướng của Chơn Thần, thuộc thể thứ nhì của con người do Đức Phật Mẫu ban cho. Chơn Thần cũng sáng suốt như Chơn Linh, nhưng vì gần gũi với thể xác và lấy y khuôn rập của xác thân nên Chơn Thần, thay vì làm chủ lực dục thất tình, lại hay nuông chiều và nhiễm theo phàm tánh của xác thân mà sanh ra những tánh ác, bỏ mất tánh thiện.

Phương pháp trị tâm là dứt bỏ được cái phàm tánh nhiễm trong Chơn Thần, trở lại bốn nguyên chí Thánh của Thiên Lương, tức thị Chơn Thần hòa hiệp với Chơn Linh mà đoạt cơ siêu thoát.

Phương pháp trị Tâm theo Phương Luyện Kỹ của Đức Hộ Pháp.

Đức tin và khôn ngoan là kho chí bửu, ngoài ra là của bỏ, là đồ vô giá. Trong các đức tánh, chỉ có đức tin và sự khôn ngoan mới là kho tàng quý báu.

Trước hết, chúng ta tìm hiểu thế nào là đức tin.

Đức tin là một sức mạnh vô hình do tư tưởng tập trung hướng vào một mục đích, một chủ nghĩa, một cảnh giới vô hình để đoạt một kết quả, một chân lý siêu việt. Đối với Đạo Giáo, có một đức tin mới có cảm ứng, có sự cảm thông giữa các Đấng Vô Hình và loài người. Vì Thượng Đế là Chí Linh, chúng sanh là Vạn Linh, nhờ Đức tin hay Tín ngưỡng mà Vạn Linh hiệp được Chí Linh. Cho nên, có câu : “Nhơn tâm sanh nhứt niệm, Thiên Địa tất giai tri.”

Trong buổi Thuyết Đạo tại Đền Thánh (15/7/1952), Đức Hộ Pháp có định nghĩa danh từ Tín ngưỡng và hình thức Đức tin như sau :

Tín ngưỡng : Tín là tin, ngưỡng là cậy. Tín ngưỡng tức là tin cậy theo nghĩa thông thường tiếng Việt từ xưa đến giờ. Ngày xưa, thời gian phong kiến, danh từ tín ngưỡng có nghĩa là tin cậy với sự thành kính một Đấng Đế Vương, hào kiệt nào đó.

Đối với Đạo Giáo, ý nghĩa càng thêm cao trọng, người ta cho nó là cái Đức, gọi là “Đức Tin”.

Con người cần có Đức tin, nếu không, chưa hề làm xong bổn phận con người.

Đức tin có hai hình thức : Tha tín và Tự tín.

Tha tín là mình tin nơi người, đầu người có định hướng nào buộc mình phải tin. Còn Tự tín là ta biết lấy ta, hiểu sở năng và tin cậy lấy ta.

Các vị Giáo Chủ như Đức Thích Ca, Đức Lão Tử, Đức Chúa Jésus Christ, Đức Khổng Tử dùng tự tín là đem giáo lý của mình hiệp với tha tín là giáo lý và phương pháp của các vị có trước như : Đức Brahma, Civa, Krishna, Đức Hồng Quân Lão Tổ, Thánh Moïse mà truyền giáo.

Ngoài ra, Đức Hộ Pháp còn phân ra 3 loại Đức Tin :

- 1/ Thiên căn Đức Tin,
- 2/ Sám hối Đức Tin,
- 3/ Cầu lợi Đức Tin.

Thiên căn Đức Tin: là những bậc Nguyên nhân trọn giữ tánh chất lương tri, lương năng vẫn còn tự nhiên, làm điều gì cũng có đủ Đức Tin nơi Chí Tôn là Chủ Tể trong Càn khôn Thế giới và biết kiên sợ luật pháp công bình của Tòa Chánh trị Thiên Liêng đủ quyền năng thưởng phạt, cho nên mọi sự hành trình bao giờ cũng noi theo đường Thiên lý thì tự nhiên có các Đấng âm trợ.

Sám hối Đức Tin : là những người không biết tin tưởng Trời, Phật, đến khi lâm nạn mới cầu khẩn sùng bái, nguyện vái đủ điều may dặng tai qua nạn khỏi thì từ ấy khư khư vẹn giữ Đức Tin với Thần, Thánh, Tiên, Phật, biết cải ác tùng lương. Ấy là Sám hối Đức Tin.

Cầu lợi Đức Tin: là những người khẩn cầu về sự làm ăn mua bán, hoặc là cầu nguyện đi cờ bạc, có đôi khi gặp lúc may dắc lợi thì cũng có Đức Tin với Thần, Thánh, thường hay sắm lễ vật cúng kiếng luôn. Đến khi thời suy vận bỉ, mọi việc làm thất bại, thì tự nhiên mất hẳn Đức Tin, mà còn thốt ra nhiều lời vô độ, phi lễ tổn đức. Ấy là cầu lợi Đức Tin, không khi nào bền vững.

Sám hối Đức Tin cũng khá, mà chưa bằng Thiên căn Đức Tin thì muôn điều không sai một. Nếu toàn cả nhơn sanh mà có đủ Đức Tin với Đạo Cao Đài là một cơ quan Cứu Thế, làm khuôn mẫu cho sự hòa bình thế giới thì chúng sanh không có chịu thống khổ như ngày nay, mà lại còn chung hưởng hồng ân chan rưới.

Vì đức tin là quý báu, nên trong Kinh Thánh Gia Tô, Đức Chúa Jésus Christ khuyên các môn đồ cần giữ đức tin. Có đức tin thì mọi tội lỗi được cứu rỗi, nhờ có đức tin mà buổi ấy người què được đi, người điếc được nghe, người mù được thấy, người chết được sống lại. Đức Chúa Jésus Christ từng nói với các Sứ đồ :

“ Nếu các người có đức tin bằng hột cải, sẽ bảo cây sung này rằng : Hãy nhổ lên mà trồng xuống biển, thì nó chắc vâng lời các người “. (Kinh Thánh Tân Ước)

Đức Hộ Pháp thường dạy : “Nếu chúng ta có đức tin bằng hột mè, cũng có thể dời non lấp bể được”. Đức Tin chỉ bằng hột mè, hột cải mà có năng lực dường đó, nếu chúng ta có đức tin mạnh mẽ phi thường thì năng lực sẽ tăng lên đến bậc nào!

Đã biết năng lực vô biên của đức tin là thế nào rồi, nhưng chúng ta cũng phải chọn đức tin nào chánh đáng, phù hợp với chơn lý Đạo mới là chánh tín. Nếu không sẽ là mê tín, cuồng tín, không còn hợp với thiên lý nữa, có thể bị dẫn dắt vào Tả Đạo Bàn Môn.

Sự khôn ngoan là vật báu của con người. Nhờ có khôn ngoan mà người được đứng đầu vạn vật và tiến hóa mãi trên đường Đạo cũng như đường Đời, trên phương diện đạo đức tinh thần cũng như trên phương diện văn minh vật chất. Nhưng nếu khôn ngoan nào nương theo Thiên Lương, hướng dẫn con người vào đường chí thiện chí mỹ, đó là sự khôn ngoan đạo đức. Nhờ sự khôn ngoan này mà con người phân biệt được lẽ giả điều chơn, biết thiệt mà tìm, biết hư mà tránh, biết thiện mà theo, biết ác mà chừa. Còn nếu nương theo dục vọng thế tình phàm tánh, thì sự khôn ngoan đó là khôn ngoan xảo quyết đưa đến việc mua danh chác lợi, cướp thế lấn quyền, giàu hiếp nghèo, trí hiếp ngu, mạnh đặng yếu thua khôn còn đại mất.

Người khôn ngoan đạo đức hay âm thầm làm việc thiện, xả thân giúp ích cho đời. Còn người khôn ngoan xảo quyết hay dùng mưu gian trí xảo giành phần lợi ích riêng cho mình, ích kỷ hại nhơn gây oan tạo nghiệt. Người tu hành không phải thiếu sự khôn ngoan thường tình đó, nhưng tâm linh của họ không muốn sử dụng sự khôn ngoan trái với đạo đức nhơn nghĩa để đối thế hại đời.

Khôn ngoan tài tình như Hàn Tín là khôn ngoan vì danh vì lợi, rốt cuộc mang cái thảm họa: chịu chết vì danh vì lợi. Khôn như Tào Tháo, người ta gọi là gian ngoan, gian hùng, chủ trương: Thà mình phụ người chớ không để người phụ mình, cho nên đời sau phê bình là “đại gian đại ác”. Khôn như Phạm Lãi, Trương Lương, không màng danh lợi, biết tùy thời tùy thế, công thành thân thối, xa vòng tục lụy mà ngao du cùng sơn thủy, rốt cuộc tránh được cái vạ: “Đặng chim bẻ ná, đặng cá quên nôm của Việt Vương Câu Tiễn và của Hớn Bái Công.”

Chỉ có khôn ngoan của người mẫn thế, siêu phàm mới thiệt là khôn, là “tri thức”, dụng trực giác 1 của tâm linh hoá thông mọi việc, biết đời là trò mộng ảo, giả tạm, hữu hình hữu hoại, đem hết năng lực phụng sự cho Vạn Linh, tìm cái sống thiệt và trường tồn nơi cõi Thiêng Liêng hằng sống.

Ấy vậy, đức tin và sự khôn ngoan có liên quan với nhau. Khôn ngoan hỗ trợ cho đức tin hướng về chánh tín, đức tin giúp sự khôn ngoan đi đến cái tận cùng của mẫn huệ.

Cho nên : Đức tin và khôn ngoan là kho tàng vô giá vậy.

(Còn tiếp một kỳ)

TRONG SỐ NÀY

- 1*- Phương Luyện Kỹ (Đức Hộ Pháp) 01
- 2*- Thông báo và Thư Mời tham dự “Đại Hội Thanh
Thiếu Niên Cao Đài Thế Giới lần thứ 9” 16
- 3*- Cáo phó và Phân ưu 20

Lời Ban Biên Tập: Ban Thế Đạo Hải Ngoại có nhận được Thông Báo và Thư Mời tham dự “Đại Hội Thanh Thiếu Niên Cao Đài Thế Giới Lần Thứ 9” tổ chức tại Thánh Thất Wichita, KS-Hoa Kỳ từ ngày 6-8 tháng 7-2018.

Chúng tôi xin đăng tải lên Bản Tin này để phổ biến đến quý đồng đạo



ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cửu Thập Tam Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH



Đại Đạo Thanh Niên Hội Hải Ngoại
P.O Box 4201, Garden Grove, CA 92842

(260) 226-3241 – tncdtg@gmail.com - <http://www.caodaiyouth.org>

THÔNG BÁO

Trích yếu: **ĐẠI HỘI THANH THIẾU NIÊN CAO ĐÀI THẾ GIỚI LẦN THỨ IX**

Kính thưa: Chư Chức Sắc, Quý Hiền Tài Ban Thế Đạo,
Chư Chức Việc, Quý Đồng Đạo, Quý Đạo Tâm, và Quý Mạnh Thường
Quân, Quý Anh Chị Em Thanh Thiếu Niên Cao Đài,

Ban Tổ Chức Đại Hội Thanh Thiếu Niên Cao Đài Thế Giới kỳ IX (**ĐHTTNCĐTG IX** hoặc gọi tắt là **Đại Hội IX**), tại Wichita, tiểu bang Kansas, Hoa Kỳ, chúng đệ muội xin được trân trọng thông báo cùng chư Chức Sắc, Chức Việc, quý Đồng Đạo, quý Đạo Tâm, quý Mạnh Thường Quân, và toàn thể quý Anh Chị Em Thanh Thiếu Niên Cao Đài trên thế giới về tham dự **Đại Hội IX**:

Địa điểm: *Thánh Thất Wichita, 5505 N. Armstrong St, Wichita, Kansas 67204, USA*

Thời gian: *Vào dịp Lễ Độc Lập Hoa Kỳ - Ngày 6, 7 và 8 tháng 7 năm 2018*

Đại Hội IX là một trong những sự kiện luân phiên, mỗi 2 năm một lần, của tuổi trẻ Cao Đài Hải Ngoại với mục đích nối kết các tổ chức Đại Đạo Thanh Niên Hội Hải Ngoại (ĐDTNH-HN) bằng sự hỗ trợ và liên quan trong giềng mối Đạo. Quan trọng nhất, **ĐHTTNCĐTG** nhằm phát huy tinh thần *gìn giữ Đạo và sự dẫn thân* cũng như vai trò của tuổi trẻ Cao Đài trong sự nghiệp phổ truyền nền chánh giáo nơi Hải Ngoại. Tại địa phương, Đại Hội cũng sẽ là sự thúc đẩy từng cá nhân con em nhà đạo thêm tinh thần và trách nhiệm của mình trong việc giúp sức chư Chức Sắc, Chức Việc, và Đồng Đạo để cùng phát triển bốn Đạo.

Ban Tổ Chức kính gửi Thông Báo này đến Chư Chức Sắc, Chức Việc, quý Đồng Đạo, quý Mạnh Thường Quân cùng toàn thể Anh Chị Em Thanh Thiếu Niên Cao Đài để tiện việc sắp xếp thời gian đến tham dự **Đại Hội IX** tại Wichita, tiểu bang Kansas, Hoa Kỳ. Sự có mặt của Quý Vị sẽ là niềm khích lệ, cổ vũ tinh thần cho Ban Tổ Chức trong suốt những ngày Đại Hội. Sự thành công của Đại Hội hoàn toàn tùy thuộc vào sự giúp sức và ủng hộ về vật chất cũng như tinh thần của quý Đồng Đạo khắp nơi.


Trân trọng kính thông báo và hân hạnh được đón tiếp quý vị tại Đại Hội IX.

California ngày 14 tháng 01 năm 2018

Thay Mặt Ban Tổ Chức
Hội Trưởng ĐDTNH-HN


Trương Hồ Tấn Phước (714) 317-8072

Thay Mặt Ban Tổ Chức Địa Phương
Hội Trưởng ĐDTNH Wichita - Kansas


Trương Thảo Nguyễn (316) 293-9609



ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cửu Thập Tam Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH



Đại Đạo Thanh Niên Hội Hải Ngoại

P.O Box 4201, Garden Grove, CA 92842

(260) 226-3241 – tncdtg@gmail.com - <http://www.caodaiyouth.org>

THƯ MỜI

Trích Yếu: V/v **ĐẠI HỘI THANH THIẾU NIÊN CAO ĐÀI THẾ GIỚI LẦN THỨ IX**

Đại Hội IX là một trong những sự kiện luân phiên, mỗi 2 năm một lần, của tuổi trẻ Cao Đài thế giới với mục đích nối kết các tổ chức Đại Đạo Thanh Niên Hội Hải Ngoại (ĐĐTINH-HN) bằng sự hỗ trợ và liên quan trong giêng mối Đạo. Quan trọng nhất, ĐHTTNCĐTG nhằm phát huy tinh thần gìn giữ Đạo và sự dẫn thân cũng như vai trò của tuổi trẻ Cao Đài trong sự nghiệp duy trì và phổ truyền nền chánh giáo nơi Hải Ngoại. Đại Hội cũng sẽ là sự thúc đẩy từng cá nhân con em nhà đạo tinh thần và trách nhiệm của mình trong việc giúp sức Chư Chức Sắc, Chư Chức Việc, và Đồng Đạo để cùng phát triển bản Đạo tại địa phương, đồng thời đây cũng là cơ hội giúp đỡ thế hệ trẻ của Đạo có ý thức tinh thần phục vụ cộng đồng và trở thành người công dân tốt cho xã hội.

Ban Tổ Chức xin kính mời Chư Chức Sắc, Chư Chức Việc, quý Đồng Đạo, quý Mạnh Thường Quân cùng toàn thể Anh Chị Em Thanh Thiếu Niên Cao Đài sắp xếp thời gian đến tham dự Đại Hội IX tại địa điểm và thời gian sau:

Chương Trình Tổng Quát:

- Tối ngày 5 tháng 7, 2018:** Tụ họp về Thánh Thất Wichita, 5505 N. Armstrong St, Wichita, Kansas 67204
Sáng ngày 6 tháng 7, 2018: Đón chào và nghi thức nhập trại tại khuôn viên Thánh Thất
Chiều ngày 6 tháng 7, 2018: Sinh hoạt - Hội thảo - Kỹ năng ĐĐTINH
Sáng ngày 7 tháng 7, 2018: **Tiếp đón Quan Khách - Lễ Khai Mạc Đại Hội IX** - Tiếp tục Đại Hội tại trại
Sáng 8 tháng 7, 2018: Bế mạc Đại Hội tại Hội trường Thánh Thất Wichita

Sự có mặt của Quý Vị sẽ là niềm khích lệ, cổ vũ tinh thần cho Ban Tổ Chức trong suốt những ngày Đại Hội. Sự thành công của Đại Hội hoàn toàn tùy thuộc vào sự giúp sức và ủng hộ về vật chất cũng như tinh thần của quý Đồng Đạo khắp nơi.

Rất hân hạnh được đón tiếp và trân trọng kính mời.

California ngày 14 tháng 01 năm 2018
Thay Mặt Ban Tổ Chức
Hội Trưởng ĐĐTINH-HN

Trương Hồ Tấn Phước (714)-317-8072

Thay Mặt Ban Tổ Chức Địa Phương
Hội Trưởng ĐĐTINH Wichita-Kansas

Trương Thảo Nguyễn (316)-293-9609

VÀI NÉT VỀ THÁNH THẮT & ĐTPM CAO ĐÀI WICHITA, TIỂU BANG KANSAS VÀ ĐỜI SỐNG SINH HOẠT CỦA NGƯỜI VIỆT Ở THÀNH PHỐ WICHITA

Thánh Thắt & Điện Thờ Phật Mẫu Cao Đài Wichita tọa lạc tại 5505 N. Armtrong, Wichita KS được khởi công xây dựng vào năm 2008. Mặc dù với số tín đồ lúc bấy giờ khoảng 20, nhưng với sự kiên trì, đức tin tuyệt đối của đồng Đạo cùng sự trợ duyên của Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu, các Đấng thiêng Liêng. Đặc biệt là sự trợ giúp về công sức và tịnh tài của quý đồng Đạo, Đạo hữu xa gần, các Mạnh thường quân, các tín đồ Tôn giáo bạn như: Phật Giáo, Công giáo, Tin lành, và các tổ chức Công Đồng Việt Nam. Lễ khánh thành Thánh Thắt được long trọng tổ chức vào năm 2010 với sự tham dự đông đủ của toàn thể quý quan khách, quý chức sắc, chức việc, và đồng Đạo xa gần. Và 2 năm sau đó (2012), ngôi Điện Thờ Phật Mẫu cũng được hình thành, tuy không đồ sộ, nhưng khang trang và mẫu nhiệm. Rồi những năm gần đây, theo đà phát triển của Đạo, các cơ sở Đạo như: Hội trường, Phòng trừ, nhà Vãng Sanh, khu đậu xe, nhà Vãng Lai một lần nữa được hình thành (2017).

Nhìn từ con lộ Armstrong, khuôn viên Thánh Thắt tọa lạc trên 4 mẫu đất có một cổng Tam quan và ba cột cờ Hoa Kỳ, Việt Nam, và Đạo Kỳ rất uy nghi. Ngay sau cổng chánh là một trụ Phướn cao đứng kích thước của một Thánh Thắt. Bên phải ngôi Thánh Thắt là Điện Thờ Phật mẫu. Đứng giữa hai ngôi thờ là một bãi cỏ trải dài ra phía sau dựa lưng vào một hội trường có diện tích dài 120 Feet và rộng 40 Feet. Hội trường có sức chứa lên đến 300 người. Bên trái của Thánh Thắt là một khu "Parking", hiện có được 60 chỗ đậu xe. Phía sau hội trường là một nhà bếp có khả năng thiết đãi cho 300 quan khách. Cách hội trường 10 thước bên phải là ngôi nhà Vãng Sanh Cực Lạc. Phần đất còn lại khoảng 2 mẫu đang được dùng canh tác hoa màu phụ gầy quý cho cơ sở Đạo.

Đời sống tín ngưỡng tâm linh của người Việt tại thành phố Wichita rất phong phú. Bên cạnh một Thánh Thắt Cao Đài còn có ba ngôi chùa Phật Giáo: Đạo Tràng Bửu Quang, Chùa Pháp Hoa, và Chùa Phật Ân. Một Giáo Xứ Công Giáo với rất đông tín đồ và hai hội Thánh Tin Lành.

Người Việt nơi thành phố này còn có một Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia thành phố Wichita và Vùng Phụ Cận, Hội Cựu quân Nhân, Hội Cựu Sinh Viên Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (Võ Bị Đà Lạt), Hội Cựu Sinh Viên Trừ Bị Thủ Đức, Hội Ái Hữu Cảnh Sát Quốc Gia, Hội Ái Hữu Hải Quân, Hội Ái Hữu Gia Đình Không Quân, Chi Mũ Đỏ, Thiếu Sinh Quân QLVNCH, Hội Phụ Huynh Học Sinh và Sinh Viên. Điểm son của Cộng đồng Việt Nam nơi đây qua sự đóng góp của các Hội Đoàn, Đoàn thể, sau một thời gian dài đã xây được một TƯỢNG ĐÀI CHIẾN SĨ VIỆT MỸ để có nơi tưởng nhớ - ghi ơn các chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa cùng 58 đồng minh Mỹ đã hy sinh để bảo vệ nền Tự do cho Miền Nam - Việt Nam.

Nói về việc gìn giữ văn hóa và duy trì tiếng Việt, thì hầu hết các cơ sở tôn giáo Wichita có các lớp tiếng Việt cho con em thuộc thế hệ hai và ba.

Thành phố Wichita hiện có khoảng 10 ngàn người Việt đang cư ngụ. Nguồn kinh tế chánh của thành phố này trông cậy nhiều vào kỹ nghệ hàng không, xưởng chế tạo phụ tùng cho máy bay, hãng chế tạo thiết bị ngoài trời. (Cessna Aircraft Co., Spirit AreroSystems Inc., Boeing, Bombardier Aerospace, The Colema Co.)...

Sinh hoạt giới tiểu thương người Việt rất phú túc. Thành phố tuy nhỏ nhưng lại có nhiều nhà hàng phở, tiệm nails, chợ thực phẩm Việt. Các cơ sở công nghệ đã cung cấp rất nhiều công việc làm cho các con em người Việt đến định cư vào thập niên 90. Địa ốc tại Wichita giá không cao nên đa số người Việt sinh sống tại đây đều là chủ ngôi nhà của chính mình. Wichita có nhiều khu học xá (Campus) thuộc Đại Học Wichita State University.

Khu vui chơi giải trí tuy không nhiều nhưng cũng đủ để khách thập phương đến tham quan như: Botanica Wichita Garden, Sedgwick County Zoo, All Star Adventures, All Star Sports, Museum of World Treasures, Great Plains Nature, KS Underground Salt Museum

Và còn nhiều điều thú vị nếu các bạn có cơ hội, hãy đến thăm thành phố Wichita, tiểu bang Kansas.

VÒNG QUANH WICHITA, KANSAS

1. **TƯỢNG ĐÀI CHIẾN SĨ VIỆT MỸ - VETERAN'S MEMORIAL PARK**
ADDRESS: 777 West Centetral Ave, Wichita, KS 67023
2. **BOTANICA, WICHITA GARDEN (Gần Thánh Thất)**
ADDRESS: 701 Amidon St, Wichita, KS 67203
Phone: (316) 264-0448
3. **SEDGWICK COUNTY ZOO (Gần Thánh Thất)**
Address: 5555 W Zoo Blvd, Wichita, KS 67212
Phone: (316) 660-9453
4. **ALL STAR ADVENTURES**
Address: 1010 N Webb Rd, Wichita, KS 67206
Phone: (316) 682-3700
5. **ALL STAR SPORTS (Gần Thánh Thất)**
Address: 8333 W 21st St, Wichita, KS 67205
Phone: (316) 722-7529
6. **KANSAS UNDERGROUND SALT MUSEUM**
Address: 3650 E Ave G, Hutchinson, KS 67501
Phone: (866) 755-3450
7. **MUSEUM OF WORLD TREASURES (Downtown Wichita)**
Address: 835 E 1st St N, Wichita, KS 67202
Phone: (316) 263-1311
8. **GREAT PLAINS NATURE**
Address: 6232 East 29th St N, Wichita, KS 67220
Phone: (316) 683-5499

SUPERMARKET

THÁI BÌNH SUPERMARKET

Address: 1530 W 21st St

Phone: (316) 838-8882

(Gần Thánh Thất)

STARBUCKS

STARBUCKS

Address: 2166 N Amidon Ave, Wichita, KS 67203

Phone: (316) 832-2804

(Gần Thánh Thất)

SHOPPING

TOWN EAST SQUARE

Address: 2063 Town East Mall

Phone: (972) 270-2363

TOWN WEST SQUARE

Address: 4600 W. Kellogg Dr

Phone : (316) 945-1236

(Gần Thánh Thất)

BẢN TIN THẾ ĐẠO SỐ 108

Ngày 16-5-2018

Liên Lạc

[banthedao@comcast.net](mailto:bannedao@comcast.net)

CÁO PHÓ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau buồn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc, quý bạn Đạo và bằng hữu xa gần,

Hiền Thê, Mẹ và Bà của chúng tôi là :

HTDP VÕ NGỌC DIỆP

Sanh ngày 15 tháng 3 năm 1942 tại Trung Lập, Gia Định.

Đã qui vị lúc 3 giờ 58 phút chiều ngày 11 tháng 5 năm 2018 (Âl. ngày 26 tháng 3 Mậu Tuất).

Hường Thọ 77 tuổi

Lễ Tang tổ chức theo nghi thức Tôn giáo Cao Đài tại Hậu Điện Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu Dallas Fort Worth, Bang Texas, Hoa Kỳ, địa chỉ 1851 W. Apollo Rd, Garland, TX. 75044, ĐT: (972) 974-2017 - (817) 201-8905

Chương Trình Tang Lễ

Thứ bảy (19-5-2018) :

- 11:00 giờ sáng : Cúng Đức Chí Tôn
- 11:30 giờ sáng :
 - Tân Liệm - Thành phục phát tang
 - Lễ Đăng điện - Cúng tế - Cầu siêu
- 2:00 giờ chiều - 5:00 chiều : Thăm viếng

Chủ nhật (20-5-2018) :

- 11:00 giờ sáng : Cúng Đức Chí Tôn
- 11:30 giờ sáng : Cúng Cửu Huyền Thất Tổ - Tế Lễ - Cầu Siêu.
- 1: 00 giờ chiều : Di quan và hỏa thiêu tại Funeral Restland, địa chỉ số:

13005 Greenville Ave, Dallas, TX 75243.

TANG GIA ĐỒNG KÍNH BÁO

Chồng: HTDP Trần Công Bé

Trưởng nam : Trần công Minh, vợ Tăng Thị Thu và các hai con.

Trưởng nữ : Trần Ngọc Thảo, chồng Ngô văn Thanh Tú và hai con

Thứ nữ : Trần Ngọc Trang, chồng Nguyễn Sơn và hai con

Út nam : Trần công Dân, vợ Nguyễn Thị Thanh Lan

Cháu đích Tôn: Trần Minh Thông

CÁO PHÓ NÀY THAY THẾ THIỆP TANG

Xin miễn tràng hoa và phúng điếu

PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc và xúc động nhận được tin buồn:

Hiên nội của Hiền Huynh HTDP Trần Công Bé Qu. Chủ Trường Phước Thiện Dallas Fort Worth Texas - Hoa Kỳ là:

Hiên Tài Dự Phong Võ Ngọc Diệp

Đã qui vị vào ngày Thứ sáu 11 tháng 5 năm 2018 (nhằm ngày 26-3 năm Mậu Tuất) tại Dallas Fort Worth, Texas - Hoa Kỳ

Hưởng thọ 77 tuổi.

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng Hiền Huynh HTDP Trần công Bé, HTDP Sơn Nguyễn & HTDP Trang Trần, HTDP Ngô Tú & HTDP Thảo Trần, HTDP Trần Công Minh và tang gia hiếu quyến.

Chúng tôi nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi cho hương linh cố HTDP Võ Ngọc Diệp sớm trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Thành kính phân ưu
San Jose, ngày 13-5-2018

BAN THỂ ĐẠO HẢI NGOẠI



PHÂN ƯU

Toàn thể tín đồ Thánh Thất Cao Đài Houston Texas rất đau buồn khi nhận được tin Hiên Thê của Hiên Huỳnh Trần Công Bé

Đạo Hữu Võ Ngọc Diệp

Giáo Viên Trường Cấp I & II Cộng Đồng Long Hoa Tỉnh Tây Ninh

vừa mới từ trần vào chiều Thứ sáu, ngày 11 tháng 5 năm 2018 tại Dallas, Texas, U.S.A

Hưởng thọ: 77 tuổi

Xin cầu nguyện Đức Cha Trời và Đức Mẹ cùng tất cả chư Thần Thánh Tiên Phật hộ trì cho vong linh Hiên Muội Võ Ngọc Diệp được sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống và cầu nguyện cho Hiên Huỳnh Trần Công Bé đứng vững tinh thần để vượt qua sự mất mát lớn lao.

Houston, Ngày 5/14/2018

Toàn thể tín đồ Thánh Thất Cao Đài Houston @ S. Breeze

ĐỒNG THÀNH KÍNH PHÂN ƯU.



PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc và xúc động nhận được tin buồn:

Hiên nội của Hiền Huỳnh Trần Công Bé ngụ tại Dallas Fort Worth, Texas- Hoa Kỳ là:

Hiên Tỷ
Võ Ngọc Diệp
Hội viên Hội Tương Tế Cao Đài và Thân hữu

Đã qui vị vào ngày Thứ sáu 11 tháng 5 năm 2018 (nhằm ngày 26-3 năm Mậu Tuất) tại Dallas Fort Worth, Texas - Hoa Kỳ

Hưởng thọ 77 tuổi.

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng Hiền Huỳnh Trần công Bé, các cháu và tang gia hiếu quyến.

Chúng tôi nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi cho hương linh Hiền Tỷ Võ Ngọc Diệp sớm trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Thành kính phân ưu

San Jose, ngày 16-5-2018

Hội Tương Tế Cao Đài và Thân Hữu